

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình phát triển sự nghiệp văn hóa
tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 2215/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị khóa XII về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

Căn cứ Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 20/7/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ tư, khóa XXII về phát triển sự nghiệp văn hóa, thể dục thể thao tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 250/TTr-SVHTTDL ngày 27/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chương trình phát triển sự nghiệp văn hóa tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 (*sau đây gọi tắt là Chương trình*), với những nội dung cụ thể sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa, thực hiện đầy đủ, kịp thời, toàn diện các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo Quyết định số 2215/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị khóa XII về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước (*gọi tắt là Quyết định số 2215/QĐ-TTg và Kết luận số 76-KL/TW*) và các nội dung phát triển sự nghiệp văn hóa tại Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 20/7/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ tư, khóa XXII về phát triển sự nghiệp văn hóa, thể dục thể thao tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 – 2025 và định hướng đến năm 2030 (*gọi tắt là Nghị quyết số 11-NQ/TU*).

b) Phân công trách nhiệm cụ thể để các Sở, Ban, ngành, địa phương, các cơ quan và đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế nhằm đạt các mục tiêu đã đề ra. Tăng cường sự phối hợp đồng bộ giữa các Sở, Ban, ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện Chương trình. Tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức và hành động của toàn xã hội đối với việc xây dựng và phát triển sự nghiệp văn hóa, con người Quảng Nam, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trong thời kỳ mới.

2. Yêu cầu

Các cơ quan, Ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố tích cực, chủ động trong việc tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai, thực hiện các nội dung Chương trình. Xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ phải gắn với các giải pháp đồng bộ, toàn diện, khả thi; gắn với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của ngành, địa phương, đơn vị, phù hợp với điều kiện chung của tỉnh.

II. Quan điểm

Văn hóa là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng đảm bảo sự phát triển bền vững. Xây dựng và phát triển sự nghiệp văn hóa Quảng Nam là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị và toàn thể Nhân dân. Đầu tư phát triển sự nghiệp văn hóa phải tương xứng với đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; huy động mọi nguồn lực để đầu tư phát triển sự nghiệp văn hóa; đẩy mạnh công tác xã hội hóa; mở rộng giao lưu hợp tác quốc tế trên cơ sở bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, đoàn kết, đổi mới, sáng tạo và khát vọng phát triển, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần và chỉ số hạnh phúc của người dân.

III. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, phát triển sự nghiệp văn hóa, con người Quảng Nam hướng đến mục tiêu gìn giữ, lan tỏa giá trị, bản sắc văn hóa dân tộc gắn với không ngừng tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; góp phần tích cực xây dựng Quảng Nam phát triển toàn diện, bền vững, trở thành tỉnh khá của cả nước vào năm 2030. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, ngăn chặn sự xuống cấp về đạo đức xã hội, thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, miền. Thực hiện tốt mối quan hệ hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo tồn các giá trị văn hóa, gắn văn hóa với phát triển du lịch, dịch vụ.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025

- 100% di tích đã xếp hạng bị xuống cấp được tu bổ, tôn tạo.
- Đầu tư tôn tạo, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa, các di tích lịch sử, văn hóa, danh thắng, nhất là Di sản văn hóa thế giới Đô thị cổ Hội An,

Khu đền tháp Mỹ Sơn, Khu Dự trữ sinh quyển thế giới Cù Lao Chàm - Hội An; Di tích quốc gia đặc biệt Phật viện Đồng Dương; các Di tích quốc gia: Địa điểm Chiến thắng Núi Thành, Dinh trấn Thanh Chiêm, Chùa Cầu - Hội An, Địa đạo Kỳ Anh; Xây dựng Đô thị di sản Hội An.

- Bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh; chú trọng Di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO ghi danh (Nghệ thuật Bài chòi), các di sản thuộc Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, di sản văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số miền núi.

- Hằng năm, có từ 03 đến 05 tác phẩm sáng tác và nghiên cứu đạt chất lượng cao, phản ánh truyền thống lịch sử, văn hóa, con người Quảng Nam.

- 100% huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là huyện) có thư viện và được ứng dụng CNTT, kết nối hệ thống thư viện toàn tỉnh, 50% thư viện huyện đạt chuẩn; 40% xã, phường, thị trấn (gọi chung là xã) có thư viện hoặc phòng đọc; 100% xã có Trung tâm Văn hóa - Thể thao; 100% Nhà văn hóa - khu thể thao thôn, xóm, tổ dân phố, khối phố, khu phố... (gọi chung là thôn, tổ dân phố) được chuẩn hóa và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động.

- Ở khu vực đô thị và đồng bằng, trên 90% gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa; trên 90% thôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa, trên 95% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; trên 85% xã và 90% thôn, tổ dân phố có thiết chế văn hóa đạt chuẩn; 70% xã đạt chuẩn văn hóa NTM; 65% phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; trên 55% tộc họ được công nhận tộc họ văn hóa. Ở khu vực miền núi, trên 90% gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa; 88% thôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa; trên 90% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; 80% xã và 90% thôn, tổ dân phố có thiết chế văn hóa đạt chuẩn; 50% xã đạt tiêu chí văn hóa NTM; 50% thị trấn đạt tiêu chí văn minh đô thị; phát động xây dựng tộc họ văn hóa ở những nơi có đủ điều kiện.

b) Đến năm 2030

- 100% thanh thiếu nhi trong các trường học được giáo dục về giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống Quảng Nam.

- Hoàn thành xây dựng Cung Văn hóa thiếu nhi tỉnh; xây dựng các điểm vui chơi, giải trí phục vụ Nhân dân và du khách ở trung tâm các huyện.

- Hoàn thành xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

IV. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên lĩnh vực văn hóa; đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của văn hóa và con người

a) Tăng cường phổ biến, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển sự nghiệp văn hóa; tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt

Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với nhiệm vụ phát triển sự nghiệp văn hóa trong tình hình mới. Cụ thể hóa chủ trương, quan điểm của Đảng thành các chương trình, đề án phù hợp với từng địa phương, đơn vị. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan dân cử, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức nghề nghiệp và Nhân dân đối với việc tổ chức và quản lý hoạt động văn hóa.

b) Tổ chức tuyên truyền các nhiệm vụ và giải pháp về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước theo Quyết định số 2215/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 20/7/2021 của Tỉnh uỷ đến toàn thể đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh. Tăng cường quảng bá, giới thiệu về văn hóa, con người Quảng Nam trên các phương tiện thông tin đại chúng.

c) Tập trung xây dựng các chương trình, đề án, dự án cụ thể phù hợp với thực tiễn của từng địa phương, đơn vị; đồng thời rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật nhằm cụ thể hóa chủ trương, quan điểm của Đảng về phát triển văn hóa.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa, xây dựng môi trường, đời sống văn hoá lành mạnh

a) Xây dựng cơ chế, chính sách bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số miền núi gắn với xây dựng các sản phẩm văn hóa phục vụ phát triển du lịch. Có cơ chế đầu tư xây dựng, sửa chữa nhà làng truyền thống đồng bào dân tộc thiểu số miền núi. Có cơ chế, chính sách trong tuyển dụng, đào tạo, đãi ngộ cho nghệ sĩ, diễn viên và đội ngũ văn nghệ sĩ; phục hồi, bảo tồn và phát huy một số loại hình nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một; hỗ trợ các nghệ nhân, các câu lạc bộ, đội nghệ thuật truyền thống.

b) Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa, nghệ thuật ở cơ sở. Nhân rộng các mô hình câu lạc bộ văn nghệ quần chúng; phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng.

c) Xây dựng, hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa, hệ thống Trung tâm Văn hóa từ tỉnh đến cơ sở. Đầu tư, phát huy hiệu quả hoạt động đội thông tin lưu động các cấp; đảm bảo trang thiết bị, nguồn nhân lực, chế độ, chính sách và đẩy mạnh các hoạt động đưa thông tin về cơ sở để phục vụ Nhân dân, nhất là đồng bào miền núi, vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới, hải đảo.

d) Tổ chức các cuộc thi, hoạt động trưng bày triển lãm mỹ thuật, nhiếp ảnh, góp phần quảng bá văn hóa và con người Quảng Nam đến bạn bè trong nước và quốc tế. Đổi mới phương thức hoạt động của Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh và các địa phương; nâng cao giá trị tư tưởng, nghệ thuật trong sáng tác văn học, nghệ thuật; tiếp tục thực hiện Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Đất Quảng, Tặng thưởng Văn học - Nghệ thuật Quảng Nam; xét hỗ trợ tác phẩm, công trình văn

học viết về Quảng Nam; khuyến khích sáng tạo các tác phẩm mới làm phong phú bản sắc văn hóa, con người Quảng Nam; nâng cao chất lượng Tạp chí Đất Quảng.

đ) Hoàn thành xây dựng Nhà biểu diễn nghệ thuật truyền thống tỉnh; công trình Tượng đài Huyền thoại Trường Sơn tại huyện Nam Giang; xây dựng biểu tượng Quảng Nam tại thành phố Tam Kỳ, cổng chào tỉnh Quảng Nam tại các điểm tiếp giáp với các tỉnh, thành phố trên các tuyến quốc lộ; xây dựng các cụm panô tuyên truyền, cổ động trực quan.

e) Tiếp tục triển khai sâu rộng và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, đẩy mạnh thực hiện hương ước, quy ước trong cộng đồng dân cư; thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam trên địa bàn tỉnh đến năm 2030. Khắc phục tình trạng hình thức trong việc bình xét danh hiệu văn hóa, gia đình văn hóa; giảm thiểu, tiến tới xóa bỏ tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, xâm hại trẻ em.

g) Phát huy vai trò của khoa học công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp văn hóa trong thời kỳ Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước và phát huy vai trò của báo chí, xuất bản, phát thanh, truyền hình, hệ thống thông tin cơ sở phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bảo đảm đáp ứng tốt yêu cầu thông tin, giải trí và hưởng thụ các sản phẩm văn hóa của Nhân dân.

h) Thực hiện hiệu quả công tác xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; gắn kết xây dựng môi trường văn hóa với bảo vệ môi trường sinh thái và cảnh quan thiên nhiên. Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; trong đó chú trọng các phong trào: xây dựng thôn, làng, khu phố văn hóa, xây dựng gia đình văn hóa, xây dựng cơ quan (doanh nghiệp, đơn vị) văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang...

i) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 với mục tiêu gia đình thực sự là nơi nuôi dưỡng nhân cách con người, lối sống tuân thủ pháp luật, tôn trọng đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, “đền ơn đáp nghĩa”, “tương thân tương ái”.

3. Phát triển công nghiệp văn hóa và giao lưu, hợp tác quốc tế trên lĩnh vực văn hóa

a) Phát triển công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí theo Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030 dựa trên tiềm năng, lợi thế và nền tảng giá trị di sản văn hóa, lịch sử của vùng đất, con người Quảng Nam kết hợp với ứng dụng thành tựu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tập trung xây dựng một số công trình văn hóa trọng điểm, chất lượng cao gắn với bảo tồn và phát huy giá trị Di sản văn hóa thế giới Đô thị cổ Hội An, Khu đền tháp Mỹ Sơn. Hoàn thành đề án quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị Di tích quốc gia đặc biệt Phật viện Đòng Dương. Kết nối, phát huy giá trị các di tích quốc gia liên quan đến căn cứ Khu ủy V (Nước Oa - Phước Trà - Nước Là).

b) Ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại phục vụ công tác trưng bày, hướng Bảo tàng tỉnh trở thành điểm thu hút khách tham quan, nghiên cứu. Lập dự án xây dựng Nhà trưng bày hình ảnh, hiện vật Mẹ Việt Nam Anh hùng tại khuôn viên Quần thể Tượng đài Mẹ Việt Nam Anh hùng.

c) Xây dựng cơ chế, chính sách phát triển văn hóa đối ngoại. Tiếp tục tổ chức các hoạt động hợp tác quốc tế về văn hóa, ngoại giao văn hóa, ngoại giao nhân dân. Chú trọng quan hệ hữu nghị hợp tác trên lĩnh vực văn hóa với các tổ chức quốc tế, các địa phương của các quốc gia có mối quan hệ truyền thống với tỉnh Quảng Nam. Phối hợp chặt chẽ giữa các hoạt động văn hóa, nghệ thuật với quảng bá du lịch và xúc tiến thương mại, hợp tác đầu tư; hỗ trợ quảng bá và xuất khẩu các sản phẩm văn hóa. Định kỳ tổ chức Festival Di sản Quảng Nam; tiếp tục tổ chức các sự kiện: Lễ hội văn hóa Việt Nam - Nhật Bản tại Quảng Nam, những ngày văn hóa Hàn Quốc tại Quảng Nam; ngày hội giao lưu văn hóa Việt - Lào, Cuộc thi Hợp xướng quốc tế, Liên hoan ẩm thực quốc tế... Tiếp thu có chọn lọc những kinh nghiệm của các nước trong việc bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

4. Đảm bảo nguồn lực tài chính, đẩy mạnh công tác xã hội hóa, nâng cao hiệu quả đầu tư cho sự nghiệp văn hóa

a) Tăng mức đầu tư cho văn hóa lên 2% tổng chi ngân sách địa phương hằng năm. Cụ thể hóa, sửa đổi, bổ sung và triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh về phát triển sự nghiệp văn hóa. Có cơ chế, chính sách nhằm huy động các nguồn lực xã hội hóa đầu tư phát triển sự nghiệp văn hóa.

b) Bố trí và hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các thiết chế văn hóa, di tích, danh thắng. Bảo đảm định mức đất quy hoạch, ưu tiên quỹ đất đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa.

5. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và tham mưu công tác văn hóa

a) Đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, tham mưu trong lĩnh vực văn hóa có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh, năng lực chuyên môn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, ở các cấp để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với tình hình của từng địa phương, đơn vị. Ưu tiên quy hoạch, đưa đi đào tạo sau đại học trong và ngoài nước đối với một số chuyên ngành văn hóa.

b) Có chính sách thu hút, đãi ngộ, sử dụng, tôn vinh và đào tạo các tài năng văn hóa nghệ thuật, những người hoạt động trong các bộ môn nghệ thuật đặc thù như sáng tác kịch bản sân khấu, biên kịch, đạo diễn, lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật.

c) Xây dựng cơ chế đào tạo, bồi dưỡng và phát huy các nghệ nhân nắm giữ và có công trao truyền, phổ biến văn hoá phi vật thể.

(Đính kèm Danh mục các nhiệm vụ thực hiện Chương trình phát triển sự nghiệp văn hóa tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Là cơ quan chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại Chương trình.

b) Thường xuyên theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện Chương trình trước ngày 30/10 hằng năm để kịp thời chuẩn bị xây dựng chương trình công tác năm tiếp theo; tham mưu UBND tỉnh sơ kết vào cuối năm 2023 và tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình vào cuối năm 2025.

c) Phối hợp các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện các nhiệm vụ, đề án, kế hoạch, chính sách theo Chương trình và kết hợp huy động nguồn vốn xã hội hóa để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

2. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Sở, ngành, địa phương theo dõi, cân đối ngân sách và trình cấp có thẩm quyền ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ liên quan thuộc Chương trình này. Tham mưu tăng mức đầu tư cho văn hóa lên 2% tổng chi ngân sách địa phương hằng năm.

3. Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Căn cứ nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 20/7/2021 của Tỉnh uỷ và các nhiệm vụ tại danh mục đính kèm Chương trình này, khẩn trương xây dựng kế hoạch cụ thể, lập dự toán kinh phí chi tiết đối với nhiệm vụ được giao, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, hiệu quả.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công; tăng cường phối hợp triển khai có hiệu quả giữa các Sở, Ban, ngành; các huyện, thị xã, thành phố để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển sự nghiệp văn hóa, con người Quảng Nam.

c) Định kỳ trước ngày 15 tháng 10 hằng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ, những khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ và đề xuất, kiến nghị gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các đoàn viên, hội viên và Nhân dân đồng thuận, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Nghị

quyết số 11-NQ/TU ngày 20/7/2021 của Tỉnh ủy.

b) Phối hợp giám sát các ngành, địa phương triển khai thực hiện Chương trình; tổ chức phản biện đối với nội dung lớn, quan trọng, có tác động sâu sắc đến pháp triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, hội, đoàn thể, cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ban TV các Huyện, Thị, Thành ủy;
- CPVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KTTH, KTN, KGVX.

D:\Thanh2021\ VH\ QD 011021 Chương trình PT
su nghiệp van hoa 21-25 - HC 3.docx

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Tân

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN SỰ NGHIỆP VĂN HÓA TỈNH QUẢNG NAM
GIẢI ĐOẠN 2021 - 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030



(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /10/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam)

Stt	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Thẩm quyền cơ quan ban hành	Ghi chú
I	ĐỀ ÁN					
1	Đề án hỗ trợ đầu tư tu bổ di tích quốc gia và di tích cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh bị xuống cấp giai đoạn 2022-2025	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương	2022	HĐND tỉnh	
2	Đề án hỗ trợ, bảo tồn phát huy một số loại hình văn hóa các dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Quảng Nam gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2022 - 2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành; các huyện miền núi	2022	HĐND tỉnh	
3	Đề án bảo tồn, phát huy giá trị nghệ thuật Bài chòi - Di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO ghi danh giai đoạn 2022-2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	2022	HĐND tỉnh	
4	Đề án khai thác và phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã, thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương	2022	HĐND tỉnh	
5	Đề án xây dựng và nâng cao hiệu quả hoạt động văn hóa cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2023 - 2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương	2023	HĐND tỉnh	

6	Đề án bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể thuộc danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2024 - 2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	2024	HĐND tỉnh	
II KẾ HOẠCH, QUY CHẾ						
1	Kế hoạch triển khai Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương	2022	UBND tỉnh	
2	Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam trên địa bàn tỉnh đến năm 2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	2022	UBND tỉnh	
3	Kế hoạch Sân khấu học đường, đưa nghệ thuật truyền thống Quảng Nam vào giảng dạy trong các trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Giáo dục và đào tạo, các Sở, ngành, địa phương liên quan	2022	UBND tỉnh	
4	Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược Ngoại giao Văn hóa đến năm 2030	Sở Ngoại vụ	Các Sở, ngành, địa phương	2022	UBND tỉnh	
5	Kế hoạch quản lý Di sản văn hóa thế giới Khu phố cổ Hội An giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”	UBND thành phố Hội An	Các Sở, ngành liên quan	2022	UBND tỉnh	
6	Kế hoạch triển khai chương trình giáo dục đời sống gia đình đến năm 2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương	2022	UBND tỉnh	Theo Quyết định số 2215/QĐ-TTg

7	Quy định khen thưởng các tập thể, cá nhân được công nhận các danh hiệu văn hóa và có những thành tích xuất sắc trong xây dựng đời sống văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Nội vụ; Sở Tài chính; các Sở, ngành, địa phương	2023	UBND tỉnh	
8	Kế hoạch ứng dụng công nghệ trong hoạt động Bảo tàng Quảng Nam	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành liên quan	2023	UBND tỉnh	
9	Kế hoạch xây dựng các khu vui chơi, giải trí phục vụ Nhân dân và du khách tại trung tâm các huyện, thị xã, thành phố	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các Sở, ngành liên quan	2024	UBND huyện, thị xã, thành phố	
10	Xây dựng Quy chế xét hỗ trợ tác phẩm, công trình văn học viết về Quảng Nam giai đoạn 2026 – 2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Hội Văn học – Nghệ thuật tỉnh; các Sở, Ban, ngành liên quan	2025	UBND tỉnh	
11	Kế hoạch phát triển công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí theo Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam giai đoạn 2025 - 2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương	2025	UBND tỉnh	
12	Xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về phát triển sự nghiệp phát triển văn hóa, con người Quảng Nam trên các phương tiện thông tin đại chúng	Báo Quảng Nam, Đài PTTH Quảng Nam	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ngành, địa phương	Hàng năm	UBND tỉnh	
13	Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số miền núi	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Báo Quảng Nam, Đài PTTH Quảng Nam, Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ngành, địa phương liên quan	Hàng năm	UBND tỉnh	

14	Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nghiên cứu trên lĩnh vực văn hóa, xã hội, lịch sử	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các Sở, ngành, địa phương	Hằng năm	UBND tỉnh	
15	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch từ tỉnh đến cơ sở	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Nội vụ, các Sở, ngành, địa phương	Hằng năm	UBND tỉnh	
16	Kế hoạch tổ chức Festival Di sản Quảng Nam; các sự kiện: Lễ hội văn hóa Việt Nam - Nhật Bản tại Quảng Nam, những ngày văn hóa Hàn Quốc tại Quảng Nam; ngày hội giao lưu văn hóa Việt - Lào, Cuộc thi Hợp xướng quốc tế, Liên hoan âm thực quốc tế ...	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Theo định kỳ	UBND tỉnh	
17	Kế hoạch tổ chức các hội thảo quốc tế, quốc gia nghiên cứu về lịch sử, văn hóa, con người, vùng đất Quảng Nam; giao lưu hợp tác quốc tế trên lĩnh vực văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Hằng năm	UBND tỉnh	
III	DỰ ÁN ĐẦU TƯ					
1	Dự án đầu tư tôn tạo, bảo tồn và phát huy giá trị Di tích quốc gia Dinh trấn Thanh Chiêm	UBND thị xã Điện Bàn	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các Sở, ngành liên quan	2021-2024	Đã phê duyệt chủ trương và triển khai thực hiện từ năm 2021	
2	Dự án đầu tư tôn tạo, bảo tồn và phát huy giá trị Di sản văn hóa thế giới Khu phố cổ Hội An	UBND thành phố Hội An	Các Sở, ngành liên quan	2022	Hoàn thành hồ sơ thống nhất chủ trương đầu tư	
3	Dự án đầu tư tôn tạo, bảo tồn và phát huy giá trị Di tích quốc gia Địa điểm Chiến thắng Núi Thành	UBND huyện Núi Thành	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các Sở, ngành liên quan	2022	Hoàn thành hồ sơ thống nhất chủ trương đầu tư	

4	Dự án đầu tư tôn tạo, bảo tồn và phát huy giá trị Di tích quốc gia Địa đạo Kỳ Anh	UBND thành phố Tam Kỳ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các Sở, ngành liên quan	2022	Hoàn thành hồ sơ thống nhất chủ trương đầu tư
5	Xây dựng quy hoạch mới về bảo tồn và phát huy giá trị Khu Di tích Mỹ Sơn giai đoạn 2022-2030, định hướng đến năm 2040	UBND huyện Duy Xuyên	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các Sở, ngành liên quan	2022	Hoàn thành hồ sơ thống nhất chủ trương đầu tư
6	Dự án đầu tư xây dựng công viên văn hóa, thể thao, dịch vụ trước Tượng đài Mẹ Việt Nam Anh hùng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh; UBND thành phố Tam Kỳ; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; các Sở, ngành liên quan	2023	Hoàn thành hồ sơ thống nhất chủ trương đầu tư
7	Dự án đầu tư xây dựng Nhà trưng bày hình ảnh, hiện vật Mẹ Việt Nam Anh hùng tại khuôn viên Quần thể Tượng đài Mẹ Việt Nam Anh hùng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; các Sở, ngành liên quan	2023	Hoàn thành hồ sơ thống nhất chủ trương đầu tư
8	Dự án đầu tư xây dựng biểu tượng Quảng Nam tại thành phố Tam Kỳ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	UBND thành phố Tam Kỳ; các Sở, ngành liên quan	2023	Hoàn thành hồ sơ thống nhất chủ trương đầu tư
9	Dự án đầu tư quy hoạch và xây dựng, bảo tồn và phát huy giá trị Di tích quốc gia đặc biệt Phật viện Đồng Dương	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	UBND huyện Thăng Bình; các Sở, ngành liên quan	2023	Hoàn thành hồ sơ thống nhất chủ trương đầu tư
10	Dự án đầu tư Khu di tích căn cứ Phước Trà (Căn cứ cách mạng Khu V) xã Sông Trà, huyện Hiệp Đức	UBND huyện Hiệp Đức	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các Sở, ngành, địa phương liên quan	2024	Hoàn thành hồ sơ thống nhất chủ trương đầu tư
11	Dự án điều chỉnh Quy hoạch và đầu tư trùng tu di tích cấp quốc gia Khu căn cứ Nước Oa	UBND huyện Bắc Trà My	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các Sở, ngành liên quan	2024	Hoàn thành hồ sơ thống nhất chủ trương đầu tư

12	Dự án xây dựng công chào tỉnh Quảng Nam	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Xây dựng; Sở Giao thông vận tải; các Sở, ngành, địa phương liên quan	2024	Hoàn thành hồ sơ thống nhất chủ trương đầu tư
13	Dự án xây dựng Nhà biểu diễn nghệ thuật truyền thống tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh; các Sở, ngành, địa phương liên quan	2024	Hoàn thành hồ sơ thống nhất chủ trương đầu tư
14	Dự án xây dựng Cung Văn hóa thiếu nhi tỉnh	Tỉnh đoàn	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh; các Sở, ngành, địa phương liên quan	2025	Hoàn thành hồ sơ thống nhất chủ trương đầu tư